

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC**

Số: 376 /UBND-NC

V/v xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm
thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW
ngày 06/8/2008 của BCHTW khóa X

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mộ Đức, ngày 14 tháng 4 năm 2022

Kính gửi: - Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

Thực hiện Công văn số 524-CV/HU ngày 07/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Mộ Đức về báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện xây dựng báo cáo tổng 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X (Có Đề cương và các biểu mẫu kèm theo). Báo cáo gửi về UBND huyện (qua Văn phòng huyện) trước ngày **10/6/2022**.

2. Giao Văn phòng huyện thẩm định trình UBND huyện để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy trước ngày **18/6/2022**.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Lân
Phạm Ngọc Lân

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”

(kèm theo Công văn số 524-CV/HU ngày 07/4/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

PHẦN THỨ NHẤT

I. Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết

1. Việc nghiên cứu, quán triệt, triển khai, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết; việc ban hành và triển khai chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 27, Kết luận số 52, Chương trình hành động số 28 và Kế hoạch thực hiện số 31-KH/HU ngày 01/12/2008 của Huyện ủy.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng để thể chế hóa Nghị quyết số 27, Kết luận số 52, Chương trình hành động số 28, Kế hoạch thực hiện số 31 của Huyện ủy và sửa đổi bổ sung các văn bản liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 27, Kết luận số 52, Chương trình hành động số 28 và Kế hoạch thực hiện số 31 của Huyện ủy.

II. Kết quả đạt được sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27

1. Thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 27

1.1 Xây dựng, phát triển đội ngũ trí thức

1.2 Tăng cường sự gắn bó vững chắc giữa Đảng và Nhà nước với trí thức, giữa trí thức với Đảng và Nhà nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông - trí

2. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 27

môi trường, điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức

2.2 Thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức

2.3 Tạo chuyển biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức

2.4 Đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức

2.5 Nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức

3. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kết luận số 52

3.1 Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết

3.2 Phát huy tinh thần khởi nghiệp sáng tạo và trách nhiệm của trí thức

3.3 Đổi mới công tác đánh giá, xét duyệt chức danh khoa học và các danh hiệu tôn vinh trí thức

3.4 Ưu tiên cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển về hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, sáng tạo của trí thức

3.5 Triển khai các chương trình cụ thể để thu hút và phát huy có hiệu quả đóng góp của các nhà khoa học, người Việt Nam ở nước ngoài

4. Việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ giải pháp được nêu trong Kế hoạch thực hiện số 31 của Huyện ủy

5. Hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

5.1 Các hạn chế, yếu kém:

- Thực hiện mục tiêu
- Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp
- Hạn chế, yếu kém khác

5.2 Về các nguyên nhân chính của hạn chế, yếu kém:

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

6. Đánh giá chung

6.1 Những kết quả nổi bật

6.2 Những hạn chế, yếu kém chủ yếu

7. Bài học kinh nghiệm

7.1 Việc tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 27

7.2 Sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền

7.3 Trách nhiệm và đóng góp của đội ngũ trí thức

7.4 Vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đại diện cho đội ngũ trí thức

7.5 Các bài học khác

PHẦN THỨ HAI

Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy phát triển đội ngũ trí thức giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045

I. Bối cảnh

1. Bối cảnh quốc tế

1.1 Xu thế phát triển

1.2 Tác động, ảnh hưởng đến đội ngũ trí thức

1.3 Kinh nghiệm nước ngoài

2. Bối cảnh trong nước, trong tỉnh và huyện

2.1 Yêu cầu về phát triển đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới

2.2 Yêu cầu về tăng cường đóng góp của đội ngũ trí thức

2.3 Yêu cầu về tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách

2.4 Yêu cầu về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng (ban hành văn bản chỉ đạo mới)

2.5 Các yêu cầu khác

II. Quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp

1. Quan điểm

- 1.1 Về vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức
- 1.2 Về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức
- 1.3 Về công tác trí thức của hệ thống chính trị
- 1.4 Về cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

2. Mục tiêu

- 2.1 Mục tiêu tổng quát (đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045)
- 2.2 Mục tiêu cụ thể (đến năm 2030)
 - Số lượng, chất lượng, cơ cấu, thành phần
 - Đổi mới sáng tạo (thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội)
 - Hoàn thiện môi trường làm việc (cơ sở hạ tầng, thông tin,...)
 - Các mục tiêu khác

3. Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng đội ngũ trí thức

- 3.1 Lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng
- 3.2 Quản lý của Nhà nước
- 3.3 Đóng góp của đội ngũ trí thức
- 3.4 Các tổ chức đại diện cho đội ngũ trí thức
- 3.5 Các nhiệm vụ, giải pháp khác

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy đảng
2. Các cơ quan quản lý nhà nước
3. Hệ thống chính trị
4. Các tổ chức của trí thức

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Trung ương.
 2. Đối với tỉnh (*đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sở, ngành liên quan*).
-

PHỤ LỤC

Tên cơ quan đơn vị, địa phương:

I. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 27

1. Đánh giá việc nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và triển khai Nghị quyết số 27 từ năm 2008 đến nay

1.1 Công tác nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt ở các cấp (Ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Cơ quan triển khai	Chưa tuyên truyền, quán triệt	Đã tuyên truyền, quán triệt	Đối tượng tuyên truyền, quán triệt		Phương thức tuyên truyền, quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng ghép vào cuộc họp chi bộ	Tổ chức các hội nghị, hội thảo

1.2 Ban hành và triển khai các chương trình hành động cụ thể theo các nội dung đã được nêu trong Nghị quyết số 27 và Kết luận số 52, Chương trình hành động số 28

STT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ các chương trình, kế hoạch (số liệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực
1	Tỉnh ủy		
2	Ủy ban nhân dân tỉnh		
3	Hội đồng nhân dân tỉnh		
4	Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội		

1.3 Công tác chỉ đạo thể chế hóa và việc sửa đổi bổ sung các văn bản thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW

STT	Ban hành các văn bản	Tên văn bản (Số liệu, trích yếu)	Ngày ban hành, ngày có hiệu lực

1	Về hoàn thiện môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trí thức		
2	Về thực hiện chính sách trọng dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức		
3	Về tạo chuyên biến căn bản trong đào tạo, bồi dưỡng trí thức		
4	Về đề cao trách nhiệm của trí thức, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động các hội của trí thức		
5	Về nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo của Đảng đối với đội ngũ trí thức; nhận thức của các cấp ủy đảng; chính quyền và trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác trí thức		

2. Hoạt động kiểm tra/giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW

	Kiểm tra/giám sát		Tổng kết, đánh giá		
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ	
				5 năm	10 năm
Huyện ủy					
Hội đồng nhân dân huyện					
Ủy ban nhân dân huyện					
Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội					
Cấp xã.....					

II. Kết quả đạt được sau 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 27
2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết số 27, Kết luận số 52 và Chương trình hành động số 28
3. Các kết quả khác
